

Ngưỡng hỗ trợ quan trọng

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 1.4%, đóng cửa tại 1,430 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VPB (+4.1%), HPG (+3.3%), TCB (+2.2%), và VNM (+0.2%) đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số trong khi VIC (-1.0%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua tăng cao. Giá trị mua ròng ở mức 600 tỷ đồng. Cụ thể, VIC, VJC, và KDH chịu áp lực bán cao nhất trong khi HPG, SSI, và STB thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Phản ứng tích cực tại vùng hỗ trợ

VN30F2107 phục hồi đáng kể trong phiên giao dịch trước, giữ vững vùng 1,400 điểm và làm lu mờ đà giảm trong ngắn hạn. Cụ thể, vùng 1,400 điểm sẽ là vùng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn và ngưỡng kháng cự quan trọng trong phiên là ngưỡng 1,500 điểm. Đáng chú ý, xu hướng giảm ngắn hạn đã được xác nhận bởi hệ thống tín hiệu hai đường MA, nhưng đà giảm đã suy yếu. Bên cạnh đó, lực cầu đã quay trở lại trong phiên trước và điểm mua đã xuất hiện. Tuy nhiên, mặc dù xu hướng tăng trung hạn vẫn duy trì nhưng vẫn chưa có tín hiệu cho sự tiếp tục của xu hướng tăng. Do vậy, mọi vị thế mua nên được đặt ngưỡng chốt lời.

Chiến lược đầu tư

Mua VN30F2108 sau phiên ATO, mục tiêu quanh vùng 1,500 điểm và dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,410 điểm (Đồ thị giờ).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,430.3	1.4					
VN30F2107	1,431.8	1.6	246,031	-	1,314	15/07/21	0
VN30F2108	1,437.0	1.7	28,743	15,184	1,315	19/08/21	35
VN30F2109	1,439.7	1.6	147	263	1,315	16/09/21	63
VN30F2112	1,438.8	2.3	90	236	1,282	16/12/21	154

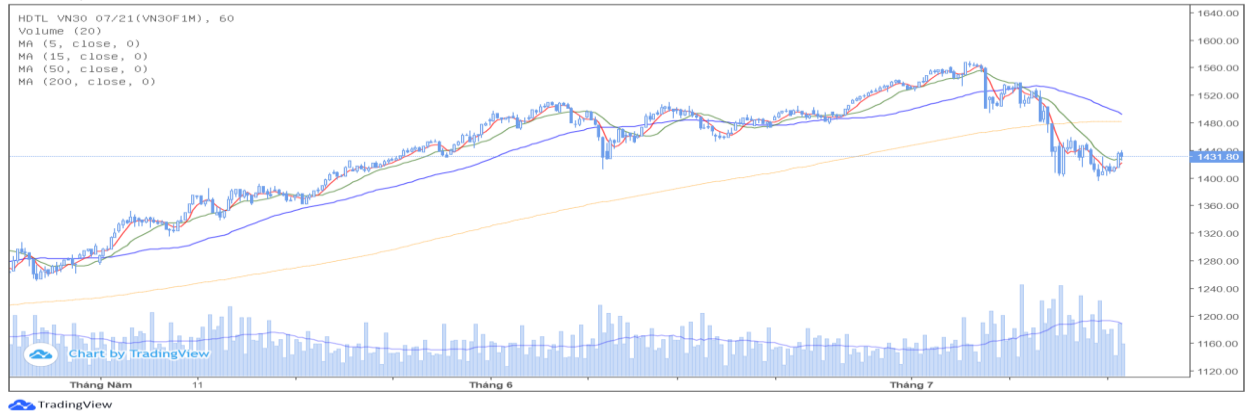
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

dang.lh@kisvn.vn

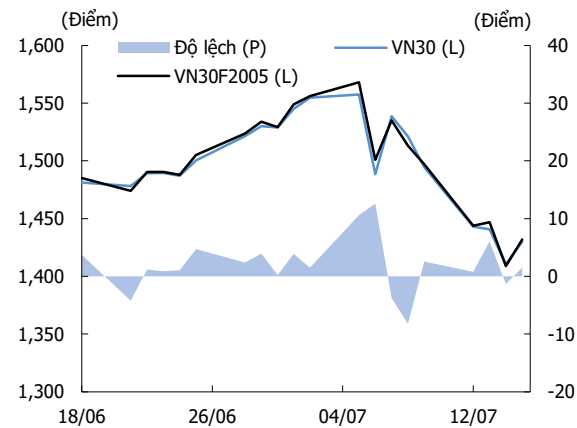
Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

Published on TradingView.com, July 15, 2021 20:07:23 +07
VN30F2107, 60 O:1436.20 H:1440.10 L:1425.10 C:1431.80



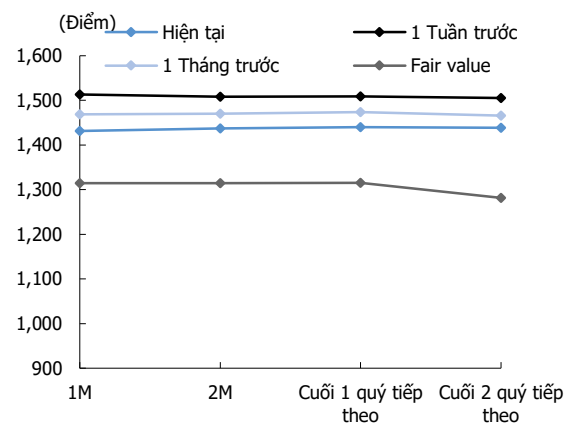
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread



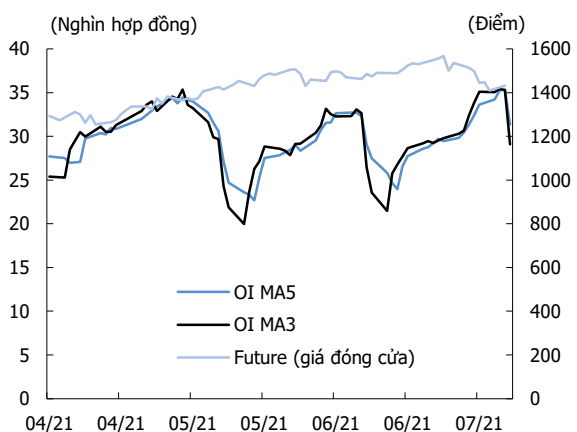
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



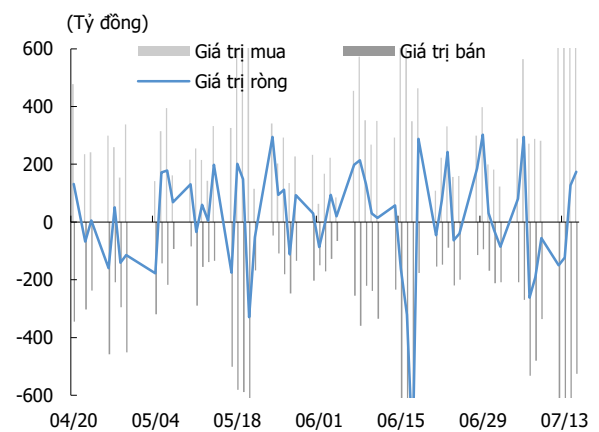
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	171,740	0.59	42,700	0.2	20.9	2.17	4,143	16.7	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	37,487	0.32	50,500	1.0	19.8	1.83	1,152	26.9	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	168,202	2.88	35,000	3.9	9.5	1.84	22,875	24.7	42,535	15,805
FPT	CTCP FPT	CNTT	77,498	5.31	85,400	0.2	20.8	4.63	2,837	49.0	95,000	37,913
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	173,212	0.74	90,500	(0.9)	22.9	3.43	991	2.8	98,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	52,913	3.17	33,200	1.7	10.7	2.15	5,742	18.0	37,900	13,879
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	207,991	9.79	46,500	3.3	11.5	3.15	34,906	26.6	56,300	15,667
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	22,649	1.16	36,350	(1.2)	18.7	2.68	4,129	33.2	38,100	19,697
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	110,705	5.69	29,300	1.6	10.9	2.15	30,625	21.7	32,926	9,797
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	135,761	4.07	115,000	(1.0)	89.8	8.35	2,209	33.3	122,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	79,424	4.42	167,100	0.4	18.5	4.60	960	49.0	179,900	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	153,255	4.57	104,000	0.0	33.7	4.80	3,156	9.2	123,600	43,724
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	42,447	1.45	87,200	(0.3)	32.3	7.97	4,198	4.0	97,500	17,532
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	63,310	0.70	50,900	0.0	17.5	2.70	2,820	17.3	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	21,623	1.48	95,100	(0.9)	19.1	3.76	567	48.9	109,100	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	25,058	0.43	10,700	2.4	10.3	0.87	11,938	3.0	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	15,823	0.61	51,200	0.2	8.1	1.33	690	49.0	61,000	31,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	11,541	0.35	18,700	6.9	16.5	1.46	3,385	8.7	25,300	13,100
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	35,169	1.80	53,700	5.3	19.3	3.05	14,755	47.7	59,000	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	51,945	4.22	28,800	5.1	19.3	1.75	38,144	13.8	33,900	9,900
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	182,606	10.16	52,100	2.2	12.8	2.33	19,459	22.5	58,600	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,644	0.35	19,150	0.3	7.5	1.32	5,594	13.6	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	36,115	1.79	33,700	2.1	8.8	1.94	5,591	30.0	40,900	15,878
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	380,160	3.58	102,500	0.7	18.0	3.77	2,145	23.7	117,200	75,100
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	362,833	4.68	110,300	0.7	14.0	3.98	4,899	23.2	120,400	70,900
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	345,008	5.35	102,000	(1.0)	46.9	4.28	2,208	15.8	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	62,177	2.66	114,800	(1.9)	30.1	4.11	567	18.4	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	178,064	7.62	85,200	0.2	18.2	5.68	3,930	55.0	117,200	84,200
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	157,104	8.74	64,000	4.1	13.8	2.81	28,573	15.4	73,300	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	63,625	1.31	28,000	(0.9)	23.8	2.12	6,108	30.5	38,300	25,050

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.